#### **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ

Năm báo cáo 2012

1. Thông tin chung
2. *Thông tin khái quát*

* Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ
* Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4103000135
* Vốn điều lệ: 23.355.000.000 VND
* Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
* Địa chỉ: 30 – 32 Phong phú, Phường 12, Quận 8, TP Hồ Chí Minh
* Số điện thoại: 37547999
* Số fax: 37547996
* Website: http://phongphu.org
* Mã cổ phiếu (nếu có): PPP

1. *Quá trình hình thành và phát triển*

* Quá trình hìnhthành và phát triển: .

Công ty cổ phần dược phẩm Phong Phú được thành lập ngày 20/09/2000, theo quyết định số 8030/QĐ-UB-KT ngày 28/12/1999 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Thời điểm niêm yết : 18/07/2011

* Các sự kiện khác.

1. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

* Ngành nghề kinh doanh:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| * + Kinh doanh thuốc chữa bệnh; bán lẻ thuốc   + Sản xuất thuốc chữa bệnh , thực phẩm chức năng * Địa bàn kinh doanh:   + - Hoạt động chính trên địa bàn : Thành phố Hồ Chí Minh.  1. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*  * Mô hình quản trị : Công ty cổ phần * Cơ cấu bộ máy quản lý :  1. *Định hướng phát triển* 2. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :   Hoàn thành dự án xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm Phong Phú theo tiêu chuẩn GMP-WHO. Nhà máy đã hoàn thành và đi vào hoạt động từ tháng 09/2012.   1. Chiến lược phát triển trung và dài hạn :  * Xây dựng chiến lược kinh doanh và định hướng sản phẩm trong giai đoạn mới (2013-2015). * Chủ động và tăng cường hợp tác với các đối tác , khách hàng trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt chú trọng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu. * Tập trung xây dựng thương hiệu USAR của Nhà máy dược phẩm USARICHPHARM đạt tiêu chuẩn GMP-WHO. * Từng bước xây dựng một hệ thống hoạt động hoàn chỉnh, xuyên suốt và khép kín từ khâu sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, khâu phân phối đạt tiêu chuẩn GDP đến hệ thống kinh doanh chuỗi hiệu thuốc đạt tiêu chuẩn GPP của Công ty. Việc xây dựng hoàn chỉnh chuỗi hoạt động liên hoàn này sẽ đem lại những thế mạnh mới, tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty nhưng đòi hỏi nhiều thời gian, nguồn nhân lực và tài chính. Đây chính là một trong những mục tiêu quan trọng mà Công ty hướng đến trong tương lai.  1. *Các rủi ro:* . 2. Rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng).  * Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách đưa ra chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình công nợ để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi to tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định. * Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.  1. Rủi ro thanh khoản  |  | | --- | | * Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. |  * Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.   II. Tình hình hoạt động trong năm   1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh* 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2012:  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Chỉ tiêu | Năm 2012 | Năm 2011 | % năm nay so năm trước | | 1 | Doanh thu thuần | 91.647.609.983 | 84.518.461.862 | 108,43% | | 2 | Giá vốn hàng bán | 81.887.942.174 | 76.582.410.820 | 106,93% | | 3 | Lợi nhuận gộp | 9.759.667.809 | 7.936.051.041 | 122,97% | | 4 | Doanh thu tài chính | 86.845.079 | 158.658.441 | 54,73% | | 5 | Chi phí tài chính | 1.124.897.754 | 54.719.550 | 2.081% | | 6 | Chi phí bán hàng | 1.993.314.100 | 2.161.853.303 | 92,22% | | 7 | Chi phí quản lý | 4.877.053.835 | 3.883.650.298 | 125,59% | | 8 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 1.851.247.199 | 1.994.486.332 | 92,82% | | 9 | Thu nhập khác | 735.102.047 | 588.897.018 | 124,82% | | 10 | Chi phí khác | 74.084.252 | 12.003.589 | 616,66% | | 11 | Lợi nhuận khác | 661.017.795 | 576.893.429 | 114,58% | | 12 | Lợi nhuận trước thuế | 2.512.264.994 | 2.571.379.761 | 97,70% | | 13 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 477.172.893 | 475.832.983 |  | | 14 | Lợi nhuận sau thuế | 2.035.092.101 | 2.095.546.778 | 97,13% | | 15 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 871 | 897 |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | * Doanh thu thực hiện năm 2012 so với năm 2011 tăng 8,43%, giá vốn hàng bán tăng 6,93%, lãi gộp từ hoạt động kinh doanh tăng 22,97%, chủ yếu tăng từ việc đẩy mạnh sản xuất sản phẩm của Công ty. * Chi phí tài chính tăng nhiều so với năm 2011 là do tăng chi phí lãi vay xây dựng cơ bản từ 25/09/2012 đến 24/12/2012 theo chuẩn mực số 16”chi phí lãi vay” , quy định tài sản XDCBDD về cơ bản đã hoàn thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng thì chấm dứt vốn hóa. * Chi phí bán hàng giảm 7,77% ; chi phí quản lý tăng 25,59% từ việc phải trích khấu hao tài sản cố định về “Quyền sử dụng đất nhà 30-32 Phong Phú” và “Quyền sử dụng đất nhà máy Tân Tạo”, từ đó làm cho lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 97,70% so với năm 2011. | | | |  | |  |  |  |  |  Tình hình thực hiện so với kế hoạch:  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012 | % hoàn thành kế hoạch | | Tổng giá trị tài sản | 115.288 | 116.482 | 101,03% | | Vốn điều lệ | 23.355 | 23.355 | 100% | | Doanh thu thuần | 116.000 | 91.647 | 79,00% | | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 5.395 | 1.851 | 34,31% | | Lợi nhuận khác | 363 | 661 | 182,09% | | Lợi nhuận trước thuế | 5.758 | 2.512 | 43,63% | | Thu nhập trên 1 cổ phần (đồng) | 1.221 | 897 | 73,46% | | Tỷ lệ trả cổ tức/ mệnh giá cổ phần (%) | 10% | 10% | 100,00% | | Số CB-CNV bình quân (người) | 180 | 150 | 105,6% | | Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng) | 3,8 | 3,58 | 94,21% |  * Doanh thu thực hiện chỉ đạt 79 % so với kế hoạch, chủ yếu không đạt kế hoạch từ bộ phận kinh doanh hàng hóa của các hiệu thuốc bán lẻ. * Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chỉ đạt 34,31 % so với kế hoạch do Công ty chưa thực hiện việc chuyển nhượng đất tại Khu công nghiệp Hải Sơn – Long An. * Năm 2012 là năm Công ty tập trung tất cả nguồn lực để hoàn thành xây dựng nhà máy GMP – WHO tại khu công nghiệp Tân Tạo, nên phát sinh chi phí tăng so với kế hoạch dự kiến như chi phí trả lãi vay, chi phí quản lý đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, tuyển dụng đội ngũ cán bộ nhân viên đủ năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu vận hành nhà máy theo tiêu chuẩn GMP – WHO.  1. *Tổ chức và nhân sự*  * Danh sách Ban điều hành:  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Ông | HỒ VINH HIỂN |  |  | Giám đốc | | Ông | PHAN TẤN ANH VIỆT | |  | Phó Giám đốc | | Ông | NGUYỄN VĂN HÙNG | |  | Phó Giám đốc | | Bà | NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC | |  | Phó Giám đốc | | Ông | NGUYỄN MINH HÙNG | |  | Kế toán trưởng |  * Những thay đổi trong ban điều hành:  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Ông | LÊ VĂN KHỐI |  |  | Phó Giám đốc (Từ nhiệm ngày 01/01/2012) | | Ông | PHAN TẤN ANH VIỆT | |  | Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 06/04/2012) | | Ông | NGUYỄN VĂN HÙNG | |  | Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 09/04/2012) | | Bà | NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC | |  | Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 02/07/2012) | | Ông | NGUYỄN MINH HÙNG | |  | Kế toán trưởng (Bổ nhiệm ngày 01/09/2012) |   Bà TRẦN LỆ THU Kế toán trưởng (Từ nhiệm ngày 01/09/2012)   |  | | --- | |  |  * Số lượng cán bộ, nhân viên : 150 người , mức lương bình quân 3,58 triệu / người.   - Chính sách đối với người lao động :   * + - 1. *Chế độ làm việc*   Thời gian làm việc: Thời giờ làm việc của Nhân viên Công ty là 48 giờ /tuần. Để đáp ứng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động thoả thuận làm thêm giờ, chế độ làm thêm giờ được thực hiện theo quy định của Công ty trên cơ sở quy định của Luật Lao động. Hàng năm , công nhân trực tiếp sản xuất được cung cấp từ 02-03 bộ đồ bảo hộ lao động. Công ty luôn tạo điều kiện môi trường vệ sinh công nghiệp tốt cho khu vực sản xuất trực tiếp. Bộ phận văn phòng được trang bị đầy đủ thiết bị quản lý cho nhân viên thực hiện công việc đạt hiệu quả.  Công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động theo định kỳ mỗi năm một lần.   * + - 1. *Chính sách đào tạo*   Đào tạo về chuyên môn: Công ty luôn động viên và có chính sách gửi nhân viên tham gia các lớp về chuyên môn nghiệp vụ ngành từ sơ cấp, trung cấp, đại học.. tuỳ theo tính yêu cầu công việc cần đào tạo Công ty tạo điều kiện về thời gian học tập.  Đào tạo về quản lý: thực hiện nâng cao tính chuyên nghiệp trong quản lý, Công ty có chính sách gửi nhân viên tham gia các lớp quản lý ngắn ngày, theo chuyên đề phục vụ cho công việc quản lý như: Chứng khoán, quản lý dự án, quản lý sản xuất, các lớp về tiêu chuẩn ngành dược: GMP, GLP, GSP, GDP, GPP.  Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:  - Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy khả năng trong học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ;  - Đào tạo và sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với tình hình của Công ty.   * + - 1. *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi*   *Chính sách lương*: Công ty trả lương theo năng lực, trách nhiệm, khoán công việc, khoán doanh thu, sản phẩm, lợi nhuận. Lương ngoài giờ trả đúng theo quy định Luật lao động quy định hiện hành.  Công ty xét tăng lương theo chức vụ được phân công, theo thâm niên công tác, theo năng lực đảm trách công việc; đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với khả năng, trình độ và đóng góp của từng người đối với Công ty. Công ty thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng với chế độ, chính sách quy định.  *Chính sách thưởng*: Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có công lao đóng góp cho Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín Công ty. Công ty có chính sách bình chọn các danh hiệu thi đua như: đề bạt chức vụ cao hơn, xét đề nghị các danh hiệu cao nhất như: Thầy thuốc nhân dân, Bằng khen Chính phủ, Huân chương lao động, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, cấp cơ sở cho các cá nhân hoàn hành xuất sắc nhiệm vụ, phát huy cao độ năng suất làm việc, có sáng kiến cải tiến phương pháp làm việc.  *Bảo hiểm và phúc lợi:* 100% CBCNV Công ty được hưởng đầy đủ chế độ BHXH-BHYT đúng quy định hiện hành. Chế độ nghỉ phép được thực hiện đúng theo quy định của Bộ Luật Lao động hiện hành. Các mức chi thăm hỏi, hiếu, hỷ, trợ cấp khó khăn cho người lao động được trích từ Quỹ phúc lợi. Hàng năm Công ty tổ chức cho người lao động đi tham quan du lịch bằng quỹ phúc lợi trích lại hàng năm.   1. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*  Dự án đầu tư xây dựng nhà máy GMP-WHO với tổng dự toán đến thời điểm kết thúc năm 2012 bao gồm:  * Nguyên giá TSCĐVH phần quyền sử dụng đất Tân Tạo : 21.935.117.967 đ * Giá trị xây dựng và trang bị máy móc thiết bị sản xuất, quản lý : 41.078.659.646 đ  1. *Tình hình tài chính* 2. Tình hình tài chính | | | |
| Chỉ tiêu | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm | |
| \* *Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:*  Tổng giá trị tài sản  Doanh thu thuần  Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh  Lợi nhuận khác  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế  Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 73.418.041.259  84.518.461.862  1.994.486.332  576.893.429  2.571.379.761  2.095.546.778  7% | 116.482.976.510  91.647.609.983  1.851.247.199  661.017.795  2.512.264.994  2.035.092.101 | + 58.65%  + 8.43%   * - 7.18%   + 14.58%  -2.3%  -2.88% | |
| 1. *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | *Các chỉ tiêu* | *Năm 2011* | *Năm 2012* | *Ghi chú* | | 1. *Chỉ tiêu về khả năng thanh toán*  * *Hệ số thanh toán ngắn hạn:*   *TSLĐ/Nợ ngắn hạn*   * *Hệ số thanh toán nhanh:*   *TSLĐ - Hàng tồn kho*  *Nợ ngắn hạn* | *5,08*  *3,37* | *2,53*  *1,93* |  | | 1. *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn*  * *Hệ số Nợ/Tổng tài sản* * *Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu* | *0,57*  *1,37* | *0,73*  *2,76* |  | | 1. *Chỉ tiêu về năng lực hoạt động*  * *Vòng quay hàng tồn kho:*   *Giá vốn hàng bán*  *Hàng tồn kho bình quân*   * *Doanh thu thuần/Tổng tài sản* | *9,65*  *1,15* | *8,45*  *0,78* |  | | 1. *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời(%)*  * *Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần* * *Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu* * *Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản* * *Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần*   *. . . . . . . . .* | *2,48%*  *6,76%*  *2,85%*  *2,36%* | *2,22%*  *6,56%*  *1,74%*  *2,02%* |  | | | | | | |
| 1. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu* 2. Cổ phần:.   Tổng số cổ phần : 2.335.500  Loại cổ phần đang lưu hành : cổ phiếu phổ thông.  Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 1.672.650  Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 662.850     1. Cơ cấu cổ đông:   Tại thời điểm 31/12/2012, tổng số cổ đông của Công ty là 273 cổ đông với cơ cấu như sau:   | STT | Đối tượng cổ đông | Số cổ phần | Giá trị tính theo mệnh giá (đồng) | Tỷ lệ (%) | | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. | Cổ đông Nhà nước | 305.738 | 3.057.380.000 | 13,09 | | 2. | Cổ đông đặc biệt | 734.100 | 7.341.000.000 | 29,65 | |  | - HĐQT và BGĐ và kế toán trưởng | 692.550 | 6.925.500.000 | 29,65 | |  | - Ban kiểm soát | 41.550 | 415.500.000 | 1,78 | | 3. | Cổ đông khác: | 1.295.662 | 12.956.620.000 | 57,26 | |  | - Cá nhân trong nước | 1.295.382 | 12.953.820.000 | 55,46 | |  | - Tổ chức trong nước | 80 | 800.000 | 0,003 | |  | - Cá nhân nước ngoài | 200 | 2.000.000 | 0,008 | |  | - Tổ chức nước ngoài | - | - | - | |  | Tổng cộng | 2.335.500 | 23.355.000.000 | 100,00 |      * 1. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc  1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh  * Đánh giá hoạt động   Năm 2012, Công ty đã chính thức hoàn thành dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO tại khu công nhiệp Tân Tạo. Dự án hoàn thành và đi vào hoạt động từ tháng 09 năm 2012 sau khi được Bộ Y tế - Cục Quản lý Dược cấp Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt sản xuất thuốc theo khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới (GMP-WHO).  Kế hoạch sản xuất kinh doanh không đạt chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận do một số nguyên nhân khách quan sau:   * Tình hình kinh doanh của Công ty và các Hiệu thuốc trực thuộc gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế khó khăn chung của cả nước và việc hòa thành dự án nhà máy có chậm trễ so với KH. * Chỉ tiêu kế hoạch có dự tính đến lợi nhuận từ việc chuyển nhượng khu đất 6.000m2 tại KCN Hải sơn (thuộc xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An). Tuy nhiên, năm 2012 Công ty chưa thực hiện được việc chuyển nhượng này do tình hình không tốt của thị trường bất động sản. * Chi phí tài chính tăng cao do Công ty phải trả chi phí lãi vay cho Ngân hàng MHB từ khoản vay của dự án nhà máy. * Những tiến bộ công ty đã đạt được .   Hoàn thành dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO tại khu công nhiệp Tân Tạo.   1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý   Xây dựng hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức và các chính sách quản lý mới, khoa học, có chuyên môn và mang tính hiệu quả cao.   1. Kế hoạch phát triển trong tương lai  * Xây dựng chiến lược kinh doanh và định hướng sản phẩm trong giai đoạn mới (2013-2015). * Chủ động và tăng cường hợp tác với các đối tác , khách hàng trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt chú trọng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu. * Tập trung xây dựng thương hiệu USAR của Nhà máy dược phẩm USARICHPHARM đạt tiêu chuẩn GMP-WHO. * Từng bước xây dựng một hệ thống hoạt động hoàn chỉnh, xuyên suốt và khép kín từ khâu sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, khâu phân phối đạt tiêu chuẩn GDP đến hệ thống kinh doanh chuỗi hiệu thuốc đạt tiêu chuẩn GPP của Công ty. Việc xây dựng hoàn chỉnh chuỗi hoạt động liên hoàn này sẽ đem lại những thế mạnh mới, tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty nhưng đòi hỏi nhiều thời gian, nguồn nhân lực và tài chính. Đây chính là một trong những mục tiêu quan trọng mà Công ty hướng đến trong tương lai.   1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty  1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*  * Hoạt động của Công ty trong năm 2012 gặp rất nhiều khó khăn do phải vừa tiếp tục đầu tư dự án xây dựng nhà máy, vừa phải đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh. * Hoạt động của Công ty trong năm 2012 được đánh giá là tích cực và có hiệu quả  1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*  * Mặc dù có sự biến động về nhân sự của BGĐ trong 03 tháng đầu năm 2012. Tuy nhiên, kể từ sau khi ổn định cơ cấu nhân sự mới của BGĐ hiện tại thì hoạt động của BGĐ được đánh giá là có hiệu quả và đáng khích lệ.  1. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*  * Hình thành các dòng sản phẩm mới theo nhu cầu của thị trường và phù hợp với vị thế hiện tại của Công ty. * Tiếp tục giữ vững và duy trì thị trường các sản phẩm Đông dược truyền thống. Chuẩn bị các phương án cần thiết nhằm đảm bảo việc sản xuất và kinh doanh dòng sản phẩm này tiếp tục phát triển bền vững. * Tiếp tục đẩy mạnh phát triển dòng sản phẩm TPCN và TPBS, đặc biệt xây dựng nhóm sản phẩm có giá trị, chất lượng cao tại nhà máy USARICHPHARM. * Tập trung phát triển các sản phẩm tân dược gắn liền với thương hiệu nhà máy USARICHPHARM đạt tiêu chuẩn GMP-WHO. Đây là hướng phát triển trọng tâm của Công ty trong thời gian tới. * Tập trung đầu tư nguồn nhân lực cho các bộ phận R & D, Q.A, Q.C; đẩy mạnh việc nghiên cứu sản phẩm mới mang giá trị cao gắn liền với thương hiệu nhà máy. * Tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các đối tác truyền thống. Song song đó, mở rộng việc hợp tác sản xuất kinh doanh với các đối tác mới. Tìm kiếm cơ hội nhượng quyền sản phẩm từ các đối tác nước ngoài. * Đẩy mạnh hoạt động của bộ phận kinh doanh, phát triển các kênh phân phối đặc thù của Công ty. * Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống quản lý chất lượng của Công ty. * Cũng cố và xây dựng lại hệ thống hiệu thuốc Công ty phát triển bền vững và đạt hiệu quả cao.   1. Quản trị công ty | | | | | |

1. *Hội đồng quản trị*
2. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2012 | Tỷ lệ sở hữu  (Số cổ phần nắm giữ/ Tổng số cổ phần) |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| I. | Sở hữu đại diện phần vốn Nhà nước: | | | |
| 1. | Hồ Vinh Hiển | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 152.869 | 6,55% |
| 2. | Trần Lệ Thu | Thành viên HĐQT | 152.869 | 6,55% |
| II. | Sở hữu cá nhân: | | | |
| 1. | Nguyễn Thị Bích Ngọc | Chủ tịch HĐQT | 81.160 | 3,47% |
| 2. | Thái Nhã Ngôn | Phó chủ tịch HĐQT | 299.690 | 12,83% |
| 3. | Hồ Vinh Hiển | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 81.900 | 3,50% |
| 4. | Nguyễn Đình Thắng | Thành viên HĐQT | 114.800 | 4,92% |
| 5. | Bùi Thanh Tùng | Thành viên HĐQT | 90.900 | 3,89% |
| 6. | Trần Lệ Thu | Thành viên HĐQT | 24.100 | 1,03% |
|  | Tổng cộng |  | 692.550 | 29,65% |

1. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban).

Hoaït ñoäng cuûa caùc tieåu ban thuoäc Hoäi ñoàng quaûn trò:

* Tieåu ban phuï traùch kinh doanh: xaây döïng chieán löôïc kinh doanh.
* Tieåu ban phuï traùch saûn xuaát: xaây döïng chieán löôïc saûn xuaát.
* Tieåu ban phuï traùch taøi chính: xaây döïng chieán löôïc taøi chính.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Số lượng họp trong năm của Hội đồng quản trị : 14 buổi

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
| 1 | 01/2012/NQ-HÑQT | 14/01/2012 | Thoáng nhaát thực hiện phöông aùn xin voán vay kích caàu boå sung theâm 25 tæ ñoàng cuûa UBND TPHCM cho döï aùn nhaø maùy GMP – WHO.  Thoáng nhaát thoâng qua vieäc kyù keát hôïp ñoàng thieát bò kieåm nghieäm.  Thoáng nhaát cöû OÂng Nguyeãn Ñình Thaéng vaø OÂng Buøi Thanh Tuøng sang Haøn Quoác nghieäm thu daây chuyeàn nang meàm.  Thoáng nhaát choïn nhaø thaàu DIVANA cung caáp heä cöûa vaùch nhoâm kính cho Coâng trình nhaø maùy saûn xuaát döôïc phaåm Phong Phuù.  Pheâ duyeät möùc löông caùn boä quaûn lyù do HÑQT boå nhieäm.  Thoâng baùo phaân coâng coâng vieäc cuûa thaønh vieân Hoäi ñoàng quaûn trò. |
| 2 | 02/2012/NQ-HÑQT | 14/01/2012 | Nhaát trí ñôn töø nhieäm thaønh vieân Hoäi ñoàng quaûn trò ñoái vôùi oâng Leâ Vaên Khoái keå töø ngaøy 14/01/2012.  Khoâng boå sung theâm thaønh vieân Hoäi ñoàng quaûn trò cho ñeán Ñaïi hoäi ñoàng coå ñoâng thöôøng nieân naêm 2012. |
| 3 | 03/2012/NQ-HÑQT | 27/02/2012 | Thoâng qua ñôn xin nghæ vieäc cuûa OÂng Nguyeãn Baïch Long - thö kyù thöù nhaát Hoäi ñoàng quaûn trò.  Thoáng nhaát thoâng qua döï toaùn caùc haïng muïc phaùt sinh cuûa döï aùn:   * Xaø goà khu vöïc taàng kyõ thuaät * Ñöôøng oáng phuï kieän INOX 304 vaø PVC D27 caáp nöôùc cho sinh hoaït vaø veä sinh thieát bò . * Maùi ñoùn ALU-coät ALU . * Maùy nghieàn buùa, Model NB.   Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát keá hoaïch tuyeån duïng nhaân söï chuaån bò cho nhaø maùy GMP-WHO.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát phöông aùn phaùt haønh coå phaàn trong naêm 2012.  Giao cho Ban ñieàu haønh lieân heä Coâng ty chöùng khoaùn WOORI tö vaán veà phöông höôùng phaùt haønh, trình Hoäi ñoàng quaûn trò trong thôøi gian sôùm nhaát. |
| 4 | 04/2012/NQ-HÑQT | 10/03/2012 | Hoäi ñoàng quaûn trò nhaát trí tuyeån duïng:  Döôïc syõ Phaïm Taán Anh Vieät – giöõ chöùc vuï Phoù giaùm ñoác saûn xuaát töø thaùng 04/2012.  Hoäi ñoàng quaûn trò nhaát trí thoâng qua danh saùch caùn boä khung do Ban ñieàu haønh tuyeån duïng.  Hoäi ñoàng quaûn trò nhaát trí caét khoûi goùi thaàu cuûa nhaø thaàu SAGOTIC goàm 02 haïng muïc : heä thoáng caáp nöôùc vaø heä thoáng traïm bôm.  Hoäi ñoàng quaûn trò nhaát trí choïn nhaø thaàu laép ñaët cho heä thoáng caáp nöôùc sinh hoaït laø Coâng ty TNHH MTV Trung Thònh Phong.  Hoäi ñoàng quaûn trò nhaát trí choïn nhaø cung caáp thieát bò nhö sau:   * thieát bò cöûa - Coâng ty TNHH SX-TM Nam Quoác Thaéng. * maùy lau nang - Coâng ty Hoa Ñaït.   Phaân caáp haïn möùc duyeät chi phí phaùt sinh cuûa döï aùn nhö sau:  Haïn möùc pheâ duyeät cuûa Ban ñieàu haønh : baèng hoaëc thaáp hôn 100.000.000 ñ;  Haïn möùc pheâ duyeät cuûa Hoäi ñoàng quaûn trò : treân 100.000.000 ñ.  Thoâng qua ñeà xuaát cuûa Ban quaûn lyù döï aùn veà phöông thöùc xöû lyù phaït chaäm tieán ñoä thi coâng ñoái vôùi nhaø thaàu SAGOTIC.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát keá hoaïch chuyeån nhöôïng ñaát khu coâng nghieäp Haûi Sôn – Long An , dieän tích : 6.000 m2 trong naêm 2012.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát teân goïi Nhaø maùy saûn xuaát döôïc phaåm cuûa Coâng ty:  USARICHPHARM  NHAØ MAÙY DÖÔÏC PHAÅM USARICHPHARM |
| 5 | 05/2012NQ-HÑQT | 28/03/2012 | Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát thoâng qua danh muïc thieát bò kieåm nghieäm caàn trang bò.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát phöông aùn phaùt haønh theo Nghò quyeát Ñaïi hoäi ñoàng coå ñoâng laàn II-2011. Choïn Coâng ty tö vaán phaùt haønh : Coâng ty chöùng khoaùn Phuù Höng.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát giaù baùn ñaát khu coâng nghieäp Haûi Sôn. Caùc chi phí ñaõ ñaàu tö: ñoå ñaát, xaây töôøng, thieát keá … seõ ñöôïc thöông löôïng vôùi Ban quaûn lyù ñaát khu coâng nghieäp Haûi Sôn.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát thoâng qua Quy cheá quaûn lyù taøi chính Coâng ty.  Hoäi ñoàng quaûn trò chaáp thuaän ñôn xin nghæ vieäc cuûa oâng Nguyeãn Thanh Cao – Phoù giaùm ñoác phuï traùch chaát löôïng Coâng ty keå töø thaùng 04/2012. |
| 6 | 06/2012NQ-HÑQT | 10/04/2012 | Hoäi ñoàng quaûn trò thoáng nhaát coâng taùc di chuyeån caùc phoøng ban veà nhaø maùy baét ñaàu töø 16/04/2012. Döï kieán leã ra maét veà nhaø maùy vaøo ngaøy 18/04/2012, hoaëc 26/04/2012.  Thoâng qua chi phí döï toaùn phaùt sinh caùc haïng muïc cuûa nhaø maùy  Thoâng baùo caét goùi thaàu troàng caây xanh cuûa nhaø thaàu SAGOTIC  Thoâng qua keá hoaïch trieån khai ñaêng kyù hoà sô xeùt duyeät saûn phaåm môùi. |
| 7 | 07/2012NQ-HÑQT | 25/04/2012 | Thoâng qua chöông trình laøm vieäc vôùi Ban giaùm ñoác.  Hoäi ñoàng quaûn trò thoâng qua veà vieäc thay ñoåi maët saøn kyõ thuaät töø söû duïng chaát lieäu ASHFORD FORMULA sang laøm saøn ñaù röûa theo tôø trình cuûa Giaùm ñoác döï aùn nhaø maùy.  Thoâng qua Hôïp ñoàng nhaø xe , maùi ñoùn, coät côø, cöûa ra vaøo coång nhaø maùy, laép ñaët vaät duïng nhaø maùy. |
| 8 | 08/2012NQ-HÑQT | 25/04/2012 | HÑQT thoáng nhaát möùc taïm öùng coå töùc ñôït 1 naêm 2011 laø 5%/ coå phieáu.  Ngaøy ñaêng kyù cuoái ñeå traû taïm öùng coå töùc ñôït 1 naêm 2011: 30/05/2012.  Thôøi gian thanh toaùn taïm öùng coå töùc ñôït 1 naêm 2011: töø ngaøy 22/06/2012. |
| 9 | 09/2012NQ-HÑQT | 26/05/2012 | Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu trình Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước |
| 10 | 10/2012NQ-HÑQT | 26/05/2012 | Thông qua tiêu chuẩn đối tác chiến lược cho phöông aùn phaùt haønh coå phieáu naêm 2012. |
| 11 | 11/2012NQ-HÑQT | 26/05/2012 | Thông qua danh sách đối tác chiến lược cho phöông aùn phaùt haønh coå phieáu naêm 2012. |
| 12 | 12/2012NQ-HÑQT | 26/05/2012 | Thông qua nội dung báo cáo kết quả hoạt động quý I/2012 của Ban giám đốc công ty.  Thông qua báo cáo và các kiến nghị của Ban kiểm soát về năm tài chính 2011.  Thống nhất về việc phân công công tác điều hành coâng ty.  Thống nhất về giá chuyển nhượng đất khu công nghiệp Hải Sơn từ 6,20 tỷ đồng đến 7 tỷ đồng, bao gồm cả giá trị đất và chi phí san lắp, xây dựng rào.  Thông qua công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.  Thông qua báo cáo ngân sách dự án : vôùi tổng dự toán laø 84.452.989.845 đồng. |
| 13 | 13/2012NQ-HÑQT | 14/06/2012 | Thống nhất thông qua báo cáo của Ban quản lý dự án : Ban quản lý dự án hoàn tất nhiệm vụ giám sát thi công, bàn giao nhà máy cho Ban điều hành, và các khoản thù lao của Ban quản lý dự án kết thúc vào cuối tháng 06/2012.  Thông qua báo cáo của Thường trực Hội đồng quản trị về công tác giám sát điều hành quản trị của Công ty trong quý II/2012.  Thống nhất giao cho ông Bùi Thanh Tùng cùng tiểu ban kinh tế xây dựng quy trình hoạt động kinh doanh của hệ thống hiệu thuốc trực thuộc, trình Hội đồng quản trị vào cuối quý 2/2012.  Thoáng nhaát bổ sung tờ trình phương án sử dụng vốn phát hành 25 tỷ trong năm 2012 như sau:   * Đầu tư dây chuyền sản xuất viên nang mềm, đầu tư thêm một số máy móc sản xuất đồng bộ với công suất phòng sạch : 9.754.728.500 đồng. * Bổ sung vốn lưu động dự trữ nguyên vật liệu sản xuất : 15.245.271.500 đồng. |
| 14 | 14/2012/NQ-HĐQT | 13/07/2012 | Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức đợt 2 năm 2011 theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Phong Phú, và thời gian chi trả như sau:   * Mức trả cổ tức đợt 2 năm 2011 là: 2%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 200 đồng). * Ngày đăng ký cuối để trả đợt 2 cổ tức 2011: ngày 30/07/2012. * Thời gian thanh toán cổ tức: từ ngày 15/08/2012. * Địa điểm thực hiện:   + Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.   + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính kế toán của Công ty Cổ phần Dược phẩm Phong Phú từ ngày 15/08/2012 ( địa chỉ: Nhà máy USARICHPHARM – CN Công ty CP Dược Phẩm Phong Phú - Lô 12 Đường số 8 Khu CN Tân Tạo, Quận Bình Tân Tp HCM). Cổ đông đến nhận cổ tức phải xuất trình chứng minh nhân dân. |
| 15 | 15/2012/NQ-HĐQT | 29/08/2012 | Nhất trí cho Bà Trần Lệ Thu từ nhiệm chức danh kế toán trưởng kể từ ngày 01/09/2012. Hồ sơ chứng từ bàn giao cho người kế nhiệm được lập biên bản lưu giữ và kết thúc vào ngày 31/08/2012. |
| 16  17 | 16/2012/NQ-HĐQT  17/2012/NQ-HĐQT | 29/08/2012  17/09/2012 | Bổ nhiệm Ông Nguyễn Minh Hùng giữ chức vụ kế toán trưởng công ty kể từ ngày 01/09/2012.  Thông qua báo cáo của Ban thẩm định về kết quả thẩm định nhà máy GMP-WHO.  Thông qua báo cáo của Thường trực Hội đồng quản trị về công tác thực hiện hồ sơ vay vốn kích cầu đợt 2, về tình hình thực hiện hồ sơ phát hành cổ phiếu, về công tác hoàn thuế GTGT.  Thống nhất thông qua với đề xuất của Ban điều hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quy chế trả lương. |
| 18 | 18/2012/NQ-HĐQT | 20/11/2012 | 1. Thống nhất thông qua báo cáo công tác quý III / 2012 của Ban điều hành   Thời hạn trình Hội đồng quản trị vào phiên họp định kỳ tháng 12/2012.   1. Thống nhất thông qua báo cáo công tác điều hành của Thường trực Hội đồng quản trị thay Ban điều hành trong giai đoạn thẩm định GMP-WHO (theo Thông báo số: 03/2012/TB-HĐQT ngày 05/06/2012 thực hiện Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐQT của phiên họp số: 07/2012 ngày 26/05/2012). 2. Thống nhất phân công công tác điều hành Công ty  * Hội đồng quản trị thống nhất tái cơ cấu nhân sự như sau: * Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc đảm nhận chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị. * Ông Thái Nhã Ngôn đảm nhận chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. * Hội đồng quản trị thống nhất giao lại quyền điều hành Công ty cho Ban điều hành. Ban Giám đốc điều hành Công ty theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Giám đốc, Thường trực Hội đồng quản trị chỉ tham gia với vai trò giám sát và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền do Hội đồng quản trị phân công.  1. Định hướng kế hoạch quý I/2013  * Ban điều hành xây dựng chi tiết, cụ thể hóa phương hướng kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2013 , trình Hội đồng quản trị xem xét trong tháng 12/2012. * Thống nhất thông qua sơ đồ tổ chức các phòng ban Công ty. |
| 19 | 19/2012-HĐQT | 22/11/2012 | Điều 1: Nhất trí thông qua danh sách nhà đầu tư chiến lược như sau:  1.Công ty TNHH TM ASIA mua 12.000 cp , giá đặt mua : 10.000 đ/cp.   1. Công ty cổ phần Dược phẩm và đầu tư HDT đăng ký mua 20.000 cp, giá mua : 10.000 đ/cp. 2. Công ty Đỉnh Vân Nam đăng ký mua 20.000 cp, giá mua : 10.000 đ/cp. 3. Ông Thái Nhã Ngôn đăng ký mua 200.000 cp, giá mua : 10.000 đ/cp 4. Ông Bùi Thanh Tùng đăng ký mua 200.000 cp, giá mua ; 10.000 đ/cp 5. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc đăng ký mua 100.000 cp, giá mua : 10.000 đ/cp 6. Ông Hồ Vinh Hiển đăng ký mua 110.000 cp, giá mua 10.000 đ/cp 7. Ông Trương Đình Trì đăng ký mua 20.000 cp, giá mua : 10.000 đ/cp. 8. Ông Lê Trung Hiếu đăng ký mua 20.000 cp, giá mua : 10.000 đ/cp.   Tồng cộng các nhà đầu tư chiến lược đăng ký mua 702.000 cp, với tồng giá trị : 7.020.000.000 đ  Điều 2: Hội đồng quản trị thống nhất về phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2013.  Thống nhất thành lập bộ phận quản lý quỹ đầu tư tài chính, giao cho ông Bùi Thanh Tùng làm Trưởng ban quản lý quỹ đầu tư tài chính. Ông Tùng chịu trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động quỹ đầu tư và kế hoạch đầu tư trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua.  Điều 3: Nhất trí với đề xuất của Trưởng ban thẩm định nhà máy, quyết định khen thưởng cho nhân viên Ban thẩm định là 20.000.000 đồng, danh sách chi thưởng cho từng nhân viên theo mức độ tham gia và hiệu quả công việc sẽ do Ban thẩm định quyết định. |
| 20 | 20/2012-NQ-HĐQT | 24/12/2012 | 1. Về kết quả đợt phát hành cổ phiếu:  * Hội đồng quản trị thống nhất kết thúc đợt phát hành cổ phiếu năm 2012 theo quy định của UBCK Nhà nước (Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chứng, số: 44/GCN-UBCK ngày 27/09/2012). * Cán bộ, nhân viên Công ty đăng ký mua với 19.600 cổ phiếu được tham gia theo hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu. * Thông qua danh sách nhà đầu tư chiến lược . (Danh sách đính kèm). * Số lượng cổ phiếu phát hành đợt này là 644.499 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu sau khi phát hành là 2.979.999 cổ phiếu ( Vốn điều lệ : 29.799.990.000 đồng)  1. Về tờ trình bổ nhiệm nhân sự Ban điều hành phụ trách về kinh doanh- tài chính:   Hội đồng quản trị chưa bổ nhiệm nhân sự phụ trách kinh doanh xuất nhập khẩu, Ban điều hành xây dựng phương án phát triển kinh doanh xuất nhập khẩu trình Hội đồng quản trị xem xét.   1. Về phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị:  * Phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị theo tinh thần thông báo số 01/TB-HĐQT ngày 14/01/2012 tạm ngưng kể từ ngày 21/11/2012. * Hội đồng quản trị sẽ phân công lại nhiêm vụ cụ thể từng thành viên phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ năm 2013. |
| 21 | 21/2012-NQ-HĐQT | 24/12/2012 | Điều 1 : Hội đồng quản trị thống nhất kết thúc đợt phát hành cổ phiếu năm 2012 theo quy định của UBCK Nhà nước (Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chứng, số: 44/GCN-UBCK ngày 27/09/2012).   * Cán bộ, nhân viên Công ty đăng ký mua với 19.600 cổ phiếu được tham gia theo hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu. * Thông qua danh sách nhà đầu tư chiến lược:   Cty TNHH TM ASIA : 12.000 cp  Cty CP DP và ĐT HDT : 20.000 cp  Cty Shine Pharma : 2.000 cp  Cty TNHH cơ khí dược Tuấn Thắng : 10.000 cp  Trương Đình Trì : 20.000 cp  Nguyễn Thị Bích Ngọc : 50.000 cp  Hồ Vinh Hiển : 60.000 cp  Bùi Thanh Tùng : 80.000 cp  Thái Nhã Ngôn : 48.040 cp  Lê Trung Hiếu (DN IN HP) : 20.000 cp  Trần Kiến Hòa : 3.000 cp   * Số lượng cổ phiếu phát hành là 644.499 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu sau khi phát hành là 2.979.999 cổ phiếu ( Vốn điều lệ : 29.799.990.000 đồng)   Điều 2: Thông qua danh sách cán bộ, nhân viên tham gia đầu tư theo hình thức cổ đông hiện hữu  Điều 3: Thông qua danh sách nhà đầu tư chiến lược. |

1. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

* Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc
* Ông Hồ Vinh Hiển
* Bà Trần Lệ Thu
  1. *Ban Kiểm soát*

1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2012 | Tỷ lệ sở hữu  (Số cổ phần nắm giữ/ Tổng số cổ phần) |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | Lê Thị Thảo Hương | Trưởng Ban kiểm soát | 700 | 0,03% |
| 2. | Nguyễn Mạnh Hà | Thành viên BKS | 2.000 | 0,09% |
| 3. | Võ Văn Khôi | Thành viên BKS | 38.850 | 1,66% |
|  | Tổng cộng |  | 41.550 | 1,78% |

b). Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm, tham gia ý kiến đóng góp trong công tác quản trị Công ty.

* Ban kiểm soát tham gia cùng bộ phận kế toán kiểm kê thực tế tồn kho nguyên liệu, hàng hóa vào cuối tháng 06 và tháng 12.
* Tham gia cùng công ty kiểm toán AASCS kiểm toán báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2012, và cuối năm 2012.
* Lập các báo cáo và góp ý cùng Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động còn tồn tại cần khắc phục của Công ty.
  1. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*

1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 thì mức thù lao HĐQT và BKS như sau:

| STT | Chức danh | Số người | Mức thù lao  (đồng/người/tháng) | Tổng cộng thù lao (đồng/tháng) |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5)= (3) x (4) |
| 1. | Chủ tịch HĐQT | 1 | 3.000.000 | 3.000.000 |
| 2. | Phó Chủ tịch HĐQT | 1 | 2.500.000 | 2.500.000 |
| 3. | Thành viên HĐQT | 4 | 2.000.000 | 8.000.000 |
| 4. | Trưởng BKS | 1 | 2.000.000 | 2.000.000 |
| 5. | Thành viên BKS | 2 | 1.500.000 | 3.000.000 |
|  | Tổng cộng | 10 |  | 18.500.000 |

1. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 01 | Võ Văn Khôi | Thành viên BKS | 37.150 | 1.59% | 38.850 | 1.66% | Tăng số cổ phiếu nắm giữ |
| 02 | Hồ Vinh Hiển | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc | 77.600 | 3.32% | 80.000 | 3.42% | Tăng số cổ phiếu nắm giữ |
| 03 | Bùi Thanh Tùng | Thành viên HĐQT | 71.800 | 3.07% | 90.900 | 3.89% | Tăng số cổ phiếu nắm giữ |
| 04 | Trần Lệ Thu | Thành viên HĐQT | 24.100 | 1.03% | 24.100 | 1.03% |  |
| 05 | Thái Nhã Ngôn | Phó CT HĐQT | 80.690 | 3.45% | 299.690 | 12.83% | Tăng số cổ phiếu nắm giữ |

* 1. Báo cáo tài chính

1. *Ý kiến kiểm toán*

Theo ý kiến của Công ty kiểm toán AASCS: báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Phong Phú đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

1. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

|  |  |
| --- | --- |
|  | Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty |

[ơ